

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG

VN-Index

	Giá trị	Thay đổi	± %
VN-Index	487.04	↑6.56	1.37%
KLGD (triệu ck)	52.32	↑17.00	48.14%
GTGD (tỷ đồng)	1,067.01	↑455.74	74.56%
Tổng cung (triệu ck)	114.97	↓-28.26	-19.73%
Tổng cầu (triệu ck)	124.87	↓-19.42	-13.46%
<i>Giao dịch NN</i>			
KL mua (triệu ck)	4.58	↓-0.62	-11.90%
KL bán (triệu ck)	4.33	↑1.91	78.92%
Giá trị mua (tỷ đồng)	130.87	↓-7.55	-5.45%
Giá trị bán (tỷ đồng)	129.20	↑75.94	142.58%

HNX-Index

	Giá trị	Thay đổi	± %
HNX-Index	61.54	↑0.45	0.74%
KLGD (triệu ck)	35.03	↑2.20	6.70%
GTGD (tỷ đồng)	286.07	↑36.66	14.70%
Tổng cung (triệu ck)	73.88	↑9.11	14.06%
Tổng cầu (triệu ck)	72.42	↑9.47	15.05%
<i>Giao dịch NN</i>			
KL mua (triệu ck)	1.37	↓-0.01	-0.44%
KL bán (triệu ck)	0.69	↓-0.48	-40.73%
Giá trị mua (tỷ đồng)	21.37	↑5.05	30.97%
Giá trị bán (tỷ đồng)	14.16	↑4.34	44.14%

Diễn biến chỉ số giá bộ chỉ số PVN-Index

Chỉ số	Giá cuối cùng	Thay đổi	% Thay đổi
PVN 10	842.36	↑12.26	↑ 1.48
PVN ALL SHARE CONTINUOUS	826.73	↑28.98	↑ 3.63
PVN ALLSHARE	803.64	↑27.88	↑ 3.59
PVN ALLSHARE HNX	502.41	↑2.24	↑ 0.45
PVN ALLSHARE HSX	897.42	↑34.04	↑ 3.94
PVN Vật Liệu Cơ Bản	1310.14	↑5.8	↑ 0.44
PVN Dịch Vụ Tiêu Dùng	1021.13	⇒0	⇒ 0
PVN Tài Chính	563.9	↑10.26	↑ 1.85
PVN Công Nghiệp	363.03	↑2.3	↑ 0.64
PVN Dầu Khí	812.8	↑34.87	↑ 4.48
PVN Dịch Vụ Tiện Ích	663.06	↑22.94	↑ 3.58

So sánh các chỉ số chính

	Đóng cửa phiên gần nhất	% Thay đổi trong phiên gần nhất	% Thay đổi so với cuối tuần trước	% Thay đổi so với đầu năm 2012
VN-Index	487.04	↑1.37%	↑1.17%	↑ 39.15%
VN30-Index	551.20	↑0.73%	↓-0.38%	↑ 43.06%
PVNAllshare HSX	897.42	↑3.94%	↑8.54%	↑ 74.30%
HNX-Index	61.54	↑0.74%	↓-0.84%	↑ 8.36%
HNX30-Index	118.29	↑0.67%	↓-1.73%	↑ 18.29%
PVNAllshare HNX	502.41	↑0.45%	↓-2.44%	↓ -7.52%
PVNAllshare	803.64	↑3.59%	↑7.54%	↑ 55.98%
PVN 10	842.36	↑1.48%	↑0.50%	↑ 27.88%

Các thông tin đáng chú ý

- Theo số liệu thống kê của Cục thống kê Hà Nội, Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 3 năm 2013 giảm 0,21% so với tháng trước và tăng 5,7% so cùng kỳ. Tổng sản phẩm (GDP) trên địa bàn thành phố quý 1 năm 2013 đạt gần 23.180 tỷ đồng tương đương tăng 7,5% so với quý 1 năm 2012. Tuy nhiên, tăng trưởng tín dụng trên địa bàn vẫn giảm 0.5% so với cuối năm 2012.
- Ngày 20/3, Cục Thống kê Thành phố Hồ Chí Minh công bố chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 3/2013 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh đã có mức giảm 0,29% so với tháng trước. Như vậy là so với đầu năm, chỉ số CPI có mức tăng 1,15%.
- Trong tháng 2/2013, tín dụng đã tăng 0,26%. Tính chung 2 tháng đầu năm, tín dụng giảm 0,28% so với cuối năm 2012, thấp hơn mức giảm 1,88% trong 2 tháng đầu năm 2012. Trong khi đó, huy động vốn tín dụng cũng tăng trở lại kể từ cuối tháng 1/2013. Tính đến hết tháng 2/2013, huy động vốn tín dụng tăng 2% so với cuối năm 2012, gấp hơn 2 lần mức tăng của 2 tháng đầu năm 2012. Mặt bằng lãi suất tiếp tục ổn định.
- Do hết thời gian hoạt động 7 năm, PRUBF1 sẽ trình nhà đầu tư phương án giải thể quỹ, thanh lý tài sản trước ngày 6/10/2013. Cuối năm 2012, danh mục đầu tư cổ phiếu của quỹ chiếm 52,4% NAV, trị giá 248 tỷ đồng; danh mục trái phiếu chiếm 37,3% NAV, trị giá 176,4 tỷ đồng và tiền mặt trị giá 48,7 tỷ đồng. Trong đó, Top 5 cổ phiếu quỹ đang nắm giữ là VNM (17,4% NAV), VCB 8,9% NAV). GAS (8,7% NAV), MSN (7,6% NAV) và FPT (6,4% NAV).

Nhận định thị trường:

Các số liệu kinh tế vĩ mô mới hé lộ như CPI thành phố Hà Nội giảm 0.21% (mOm), CPI thành phố Hồ Chí Minh giảm 0.29% (mOm), tín dụng tháng 2 có sự cải thiện và một số dấu hiệu cho thấy vài ngân hàng bắt đầu giảm lãi suất huy động v.v... là những thông tin tương đối tích cực và có tính chất hỗ trợ tâm lý thị trường.

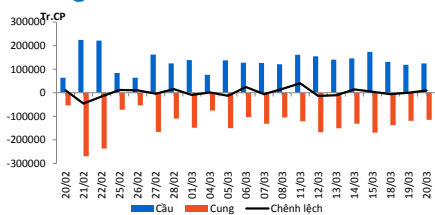
Về giao dịch của khối ngoại, phiên hôm nay khối ngoại chỉ còn mua ròng hơn 200 ngàn đơn vị trên HSX. Như chúng tôi đã nhận định ở bản tin trước, các giao dịch từ khối NĐT NN có thể sẽ tiếp tục ảm đạm trong vài phiên tới và sẽ có tác động tới thanh khoản thị trường, đặc biệt là thanh khoản sàn Hồ Chí Minh.

Phiên giao dịch hôm nay sức cầu trong nước đã có sự cải thiện tăng đáng kể. Thanh khoản khớp lệnh trên HSX đạt hơn 43 triệu đơn vị, đã gần tương đương mức bình quân 15 phiên. Trên các công cụ kỹ thuật thể hiện yếu tố dòng tiền, một vài dấu hiệu tích cực đã xuất hiện nhưng chưa đủ để đưa chỉ số hai sàn thoát khỏi trạng thái dao động. Trên thực tế, mức tăng điểm của chỉ số VN-Index hôm nay cũng phụ thuộc khá nhiều vào diễn biến tích cực trên nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn. Mặt khác, khu vực kháng cự 490 – 500 điểm là kháng cự mạnh đối với chỉ số thị trường. Nhà đầu tư ngắn hạn không nên giải ngân ở mức giá cao cho tới khi các dấu hiệu tích cực thể hiện rõ nét.

TÓM TẮT DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG TRONG PHIÊN

Diễn biến sàn Hồ Chí Minh

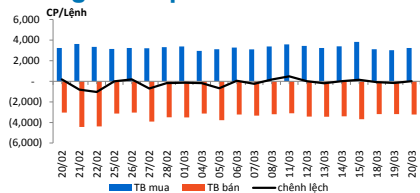
Cung cầu



Diễn hình của tình trạng giao dịch yếu có cả nhóm Large Cap như BVH, DPM, GMD, HAG, VIC, ... hay đầu cơ cao như HQC, ITA, KBC, nhóm Khai khoáng... Tương tự như vậy là nhóm họ P và cổ phiếu đầu cơ trên HNX.

Giao dịch mạnh nhất trên HOSE là CTG với gần 500 ngàn đơn vị, nhưng đang phải chịu áp lực bán khá mạnh.

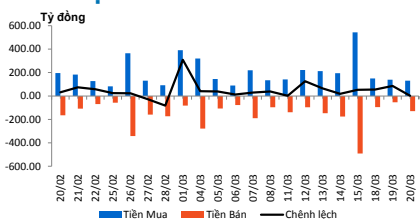
Trung bình lệnh mua/bán



Phiên sáng, lực cầu ở nhiều cổ phiếu hồi phục trở lại kể từ cuối phiên sáng trên cả hai sàn, giúp giao dịch sôi động hơn, thanh khoản cải thiện đáng kể.

Có thể kể đến sự khởi sắc trở lại ở DPM, HAG, DRC, HAG, HPG, MAN, OGC, REE, VCB... và đặc biệt là GAS bất ngờ tăng trần về cuối phiên dù khối ngoại không mua mạnh. Các nhóm cổ phiếu Vận tải biển, Dược phẩm vẫn chốt phiên sáng tăng trần khá cứng.

Giao dịch NĐTNN

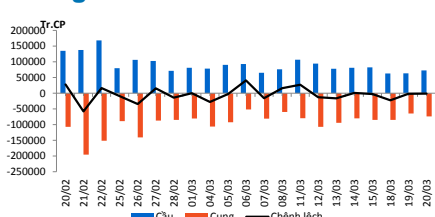


VN-Index đóng cửa phiên tăng khá mạnh 6.56 điểm (1.37%) lên 487.04. Tổng khối lượng đạt 52.32 triệu đơn vị, giá trị 1,067 tỷ đồng. Khối lượng khớp lệnh đạt 43 triệu, tăng hơn 30% so với hôm qua.

Giao dịch thỏa thuận đáng chú ý trên HOSE diễn ra ở KDC với 6 triệu đơn vị, giá trị 282 tỷ đồng.

Diễn biến sàn Hà Nội

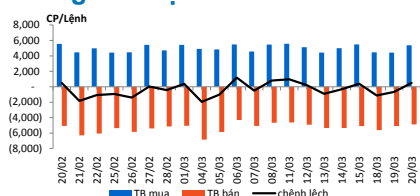
Cung cầu



Trên HNX, SHB và SCR giúp thị trường duy trì đà tăng nhẹ, giúp giao dịch có “sức sống”. Khối lượng khớp lệnh chỉ mới đạt khoảng 3 triệu đơn vị/sàn.

SHB gây chú ý khi lượng khớp lệnh bắt đầu tăng cao trở lại, đạt gần 4 triệu đơn vị và tăng nhẹ tính đến 10h30.

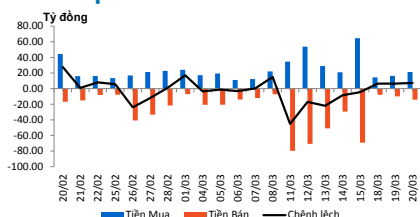
Trung bình lệnh mua/bán



Đến cuối buổi sáng, trên HNX, SHB tăng điểm và giao dịch mạnh cùng với BVS, VCG đang níu giữ đà tăng của sàn này. HNX-Index cũng tăng khá 0.9% lên 61.64, khối lượng đạt 18.9 triệu đơn vị, giá trị 153 tỷ đồng.

Động lực tăng trưởng của phiên hôm nay đến từ việc giới đầu tư đang kỳ vọng CPI tháng 3 của cả nước sẽ chỉ tăng rất thấp, thậm chí là âm và giúp mặt bằng lãi suất được kéo giảm thêm trong thời gian tới.

Giao dịch NĐTNN



HNX-Index tăng 0.74% và đang ở mức 61.54 điểm, tổng khối lượng đạt 35 triệu đơn vị, giá trị 286 tỷ đồng. Khối lượng khớp lệnh đạt hơn 34 triệu đơn vị, tăng hơn 17% so với hôm qua.

Giao dịch bất ngờ nhất trên HNX là sự trở lại của dòng tiền đầu cơ vào SHB, với khối lượng khớp lệnh lên hơn 8 triệu đơn vị. SHB, VCG, KLS, BVS, VND là trụ đỡ cho giao dịch trên HNX.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



Đồ thị chỉ số VN-Index



Đồ thị chỉ số HNX-Index

Chỉ tiêu kỹ thuật của VN-index

Xu thế	Thời gian	Trạng thái
Ngắn hạn	1 - 4 tuần	Sideway
Trung hạn	1 - 3 tháng	Tăng
Dài hạn	trên 6 tháng	N/A

Chỉ tiêu đánh giá ngắn hạn

Chu kì ngắn hạn	N/A
Thanh khoản	Giảm mạnh
Đánh giá dòng tiền	Giảm mạnh
Trạng thái ngắn hạn	Dao động
Tín hiệu mua/bán	N/A

Các ngưỡng quan trọng

	Điểm	Đánh giá
Kháng cự 1	490	**
Kháng cự 2		
Kháng cự 3		
Hỗ trợ 1	460	**
Hỗ trợ 2	450	**
Hỗ trợ 3	420	***

Ghi chú đánh giá các ngưỡng kỹ thuật: (*) Yếu; (**) Trung Bình; (***) Mạnh; (****) Rất mạnh

Chỉ tiêu kỹ thuật của HNX-Index

Xu thế	Thời gian	Trạng thái
Ngắn hạn	1 - 4 tuần	Giảm
Trung hạn	1 - 3 tháng	Tăng
Dài hạn	trên 6 tháng	N/A

Chỉ tiêu đánh giá ngắn hạn

Chu kì ngắn hạn	Giảm
Thanh khoản	Giảm mạnh
Đánh giá dòng tiền	Giảm mạnh
Trạng thái ngắn hạn	Giảm
Tín hiệu mua/bán	BÁN

Các ngưỡng quan trọng

	Điểm	Đánh giá
Kháng cự 1	62	**
Kháng cự 2	67.7	***
Kháng cự 3		
Hỗ trợ 1	60.6	**
Hỗ trợ 2	58.6	**
Hỗ trợ 3	56.6	***

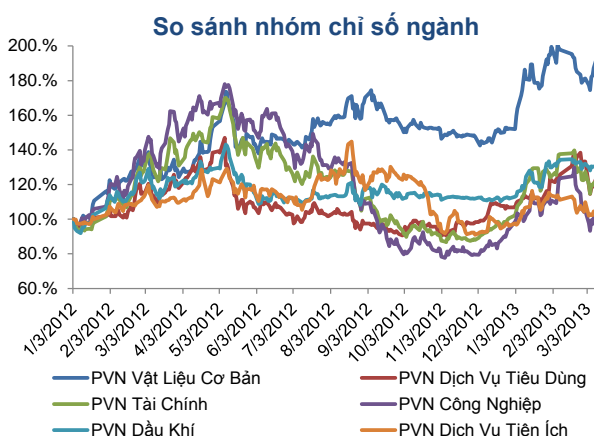
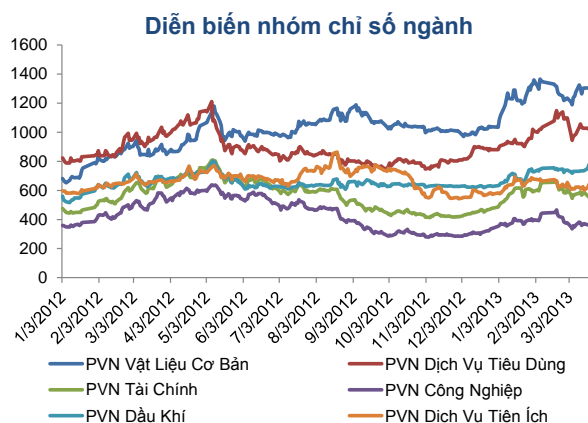
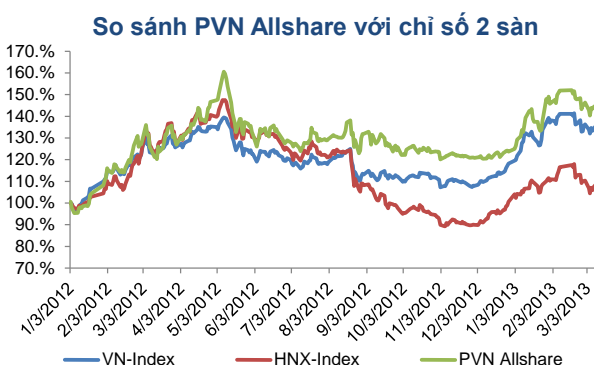
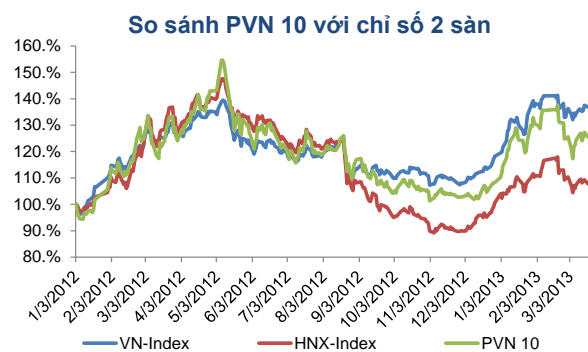
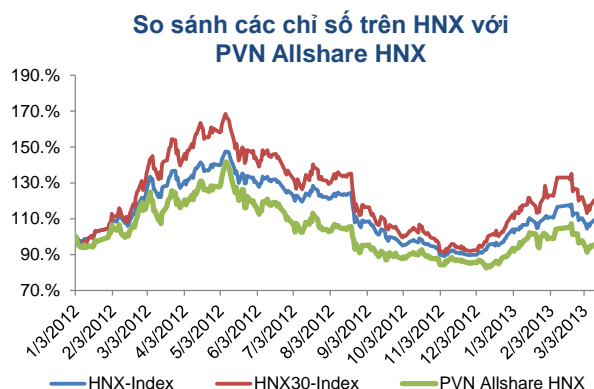
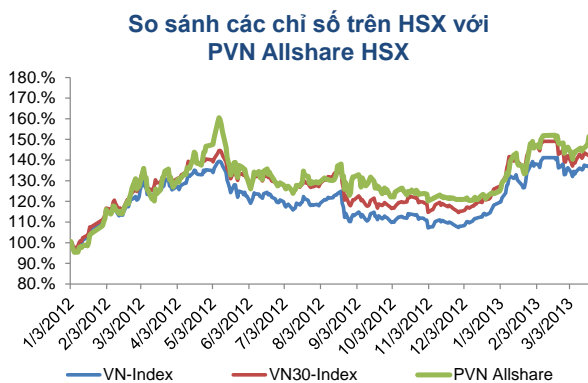
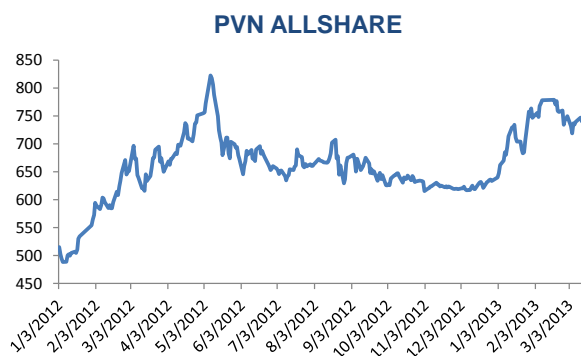
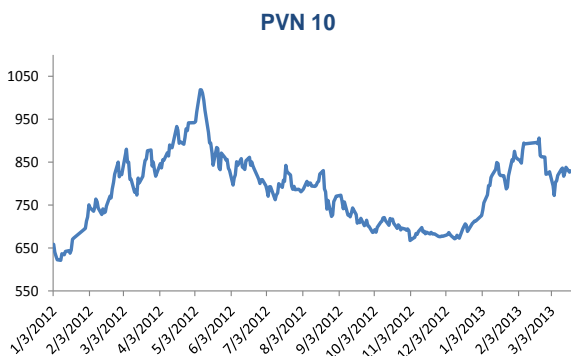
Ghi chú đánh giá các ngưỡng kỹ thuật: (*) Yếu; (**) Trung Bình; (***) Mạnh; (****) Rất mạnh

Dòng tiền có sự cải thiện, tuy nhiên chưa đủ để giúp chỉ số thoát khỏi trạng thái sideway hẹp. Nhà đầu tư cần thận trọng khi VN-Index quay trở lại kháng cự mạnh trong khu vực 490 – 500 điểm, trong khi đó kháng cự 62 điểm với HNX-Index cũng là ngưỡng đáng chú ý.

DIỄN BIẾN BỘ CHỈ SỐ PVN-INDEX

Bloomberg : PVNI <GO>

www.pvnindex.vn



Diễn biến của cổ phiếu các công ty thuộc PVN

Phiên giao dịch hôm nay, trong 28 cổ phiếu niêm yết trên HOSE và HNX có 8 mã cổ phiếu đứng giá, 2 mã giảm giá và 18 mã tăng giá. Trung bình, các cổ phiếu thuộc nhóm này tăng 1.3% và tổng khối lượng giao dịch đạt mức 8.315 triệu đơn vị.

Dưới đây là diễn biến của các mã cổ phiếu thuộc tập đoàn PVN phiên ngày 20/03:

STT	Mã	Tên công ty	Giá đóng cửa (VNĐ)	KLGD (cp)	Tăng/Giảm (%)	P/B *	P/E trailing*	Sàn
1	PCG	CTCP Đầu tư và Phát triển Gas Đô thị	4,800.0	2,000	↑ 6.67	0.42	12.97	HNX
2	PCT	CTCP Vận tải Dầu khí Cửu Long	3,300.0	3,400	↑ 3.12	0.32	30.00	HNX
3	PFL	Công ty cổ phần Dầu khí Đông Đô	2,800.0	278,300	→ 0.00	0.16	0.27	HNX
4	PGS	CTCP Kinh doanh Khí hóa lỏng Miền Nam	18,000.0	254,800	↑ 1.12	1.48	1.20	HNX
5	PPS	CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Điện lực Dầu khí Việt Nam	9,800.0	6,800	↑ 1.03	0.91	6.20	HNX
6	PPE	CTCP Tư vấn Điện lực Dầu khí Việt Nam	2,600.0	100	↑ 4.00	0.24	1.44	HNX
7	PSI	CTCP Chứng Khoán Dầu khí	4,100.0	17,400	→ 0.00	0.41	N/A	HNX
8	PVC	Tổng Công ty Dung dịch khoan và Hóa phẩm Dầu khí-CTCP	12,800.0	153,500	↑ 0.79	0.76	1.91	HNX
9	PVE	Tổng Công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí-CTCP	6,900.0	20,800	↑ 1.47	1.21	3.15	HNX
10	PVG	CTCP Kinh doanh khí hóa lỏng Miền Bắc	8,200.0	289,900	↑ 1.23	0.53	5.90	HNX
11	PVI	Công ty Cổ phần PVI	15,800.0	4,870	↑ 0.64	0.68	7.98	HNX
12	PVR	CTCP Kinh doanh Dịch vụ cao cấp Dầu khí Việt Nam	4,400.0	-	→ 0.00	0.42	2.07	HNX
13	PVS	Tổng CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam	14,400.0	1,011,300	→ 0.00	1.22	3.85	HNX
14	PVX	Tổng CTCP Xây lắp Dầu khí Việt Nam	5,800.0	3,651,237	→ 0.00	0.26	2.18	HNX
15	GAS	Tổng công ty Khí Việt Nam - CTCP	51,500.0	419,370	↑ 5.10	4.16	16.51	HSX
16	DPM	Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí-CTCP	45,200.0	286,080	↑ 0.44	2.70	7.30	HSX
17	CNG	Công ty cổ phần CNG Việt Nam	27,300.0	1,250	↑ 0.37	1.25	3.32	HSX
18	GSP	CTCP Vận tải Sản phẩm khí quốc tế	7,500.0	44,640	↑ 1.35	0.64	5.47	HSX
19	PET	Tổng CTCP Dịch vụ Tổng hợp Dầu khí	14,500.0	294,930	→ 0.00	0.83	3.57	HSX
20	PGD	CTCP Phân phối khí thấp áp Dầu khí Việt Nam	33,500.0	76,980	↑ 3.40	1.64	4.73	HSX
21	PTL	CTCP Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí	3,500.0	171,780	→ 0.00	0.34	2.71	HSX
22	PVD	Tổng CTCP khoan và dịch vụ khoan Dầu khí	41,200.0	321,190	↑ 0.49	1.39	8.09	HSX
23	PVF	Tổng Công ty Tài Chính Cổ phần Dầu khí Việt Nam	11,000.0	514,910	↑ 2.80	0.97	13.92	HSX
24	PVT	Tổng CTCP vận tải Dầu khí	4,700.0	267,570	↑ 2.17	0.48	42.73	HSX
25	PXI	CTCP Xây dựng công nghiệp & dân dụng dầu khí	4,000.0	12,030	↓ -2.44	0.38	2.67	HSX
26	PXM	CTCP Xây lắp Dầu khí Miền Trung	2,100.0	47,710	↑ 5.00	0.19	1.09	HSX
27	PXS	CTCP Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí	9,000.0	101,630	→ 0.00	0.68	2.70	HSX
28	PXT	CTCP Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí	4,200.0	61,060	↓ -2.33	0.38	2.76	HSX
29	NT2	CTCP Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2	4,300.0	7,000	→ 0.00	0.39	4.61	UPCOM
30	POV	CTCP Xăng dầu Dầu khí Vũng Áng	7,700.0	-	→ 0.00	0.72	0.00	UPCOM
31	PSP	CTCP Cảng dịch vụ Dầu khí Đình Vũ	4,500.0	7,200	↑ 2.27	0.46	13.58	UPCOM
32	PSB	CTCP Đầu tư Dầu khí Sao Mai -Bến Đình	4,400.0	6,400	↑ 10.00	0.39	3.95	UPCOM
32	PTT	CTCP Vận tải Dầu khí Đông Dương	3,800.0	-	→ 0.00	0.34	N/A	UPCOM

THỐNG KÊ GIAO DỊCH

HSX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch
				(1 triệu VNĐ)
CTG	19,400	19,400	0.00	65,589,427
REE	19,100	20,000	4.71	52,880,597
BMC	59,000	61,000	3.39	28,175,355
DRC	39,300	40,000	1.78	27,010,068
GAS	49,000	51,500	5.10	21,174,802

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
VSG	1,100	1,200	100	9.09
DMC	30,200	32,300	2,100	6.95
LM8	13,000	13,900	900	6.92
TNA	18,800	20,100	1,300	6.91
VNA	2,900	3,100	200	6.90

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
SBS	1,100	1,000	-100	-9.09
HOT	30,000	27,900	-2,100	-7.00
ALP	10,800	10,100	-700	-6.48
SC5	14,000	13,100	-900	-6.43
SVT	10,900	10,200	-700	-6.42

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
PHR	30,617	PHR	30,200
TRC	11,158	CTG	18,376
PVD	9,186	PVD	12,093
HPG	7,563	TRC	11,158
VNM	7,134	HAG	10,953

HNX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch
				(1 triệu VNĐ)
SHB	6,700	6,900	2.99	62,578
SCR	8,600	8,600	0.00	34,526
VND	9,300	9,400	1.08	23,177
PVX	5,800	5,800	0.00	21,529
KLS	8,900	9,100	2.25	18,009

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
THV	900	1,000	100	11.11
TH1	32,000	35,200	3,200	10.00
PSG	1,000	1,100	100	10.00
TCT	127,500	140,100	12,600	9.88
CAN	25,600	28,100	2,500	9.77

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
HHG	3,000	2,700	-300	-10.00
MDC	10,400	9,400	-1,000	-9.62
VAT	6,300	5,700	-600	-9.52
SDB	2,200	2,000	-200	-9.09
SCC	4,400	4,000	-400	-9.09

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
NTP	6,913	NTP	6,700
PVS	6,641	PVS	2,613
TCT	2,264	AAA	1,028
VCG	1,908	VNR	871
PVX	756	SDT	615

KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

Báo cáo này được thực hiện bởi Phòng Phân tích - Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Những thông tin trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy và đánh giá một cách thận trọng. Tuy nhiên, Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với tính chính xác, trung thực, đầy đủ của các thông tin được cung cấp cũng như những tổn thất có thể xảy ra khi sử dụng báo cáo này. Mọi thông tin, quan điểm trong báo cáo này có thể được thay đổi mà không cần báo trước. Báo cáo này được xuất bản với mục đích cung cấp thông tin và hoàn toàn không hàm ý khuyến cáo người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán.

Người đọc cần lưu ý: Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí có thể có những hoạt động hợp tác với các đối tượng được nêu trong báo cáo và có thể có xung đột lợi ích với các nhà đầu tư.

Báo cáo này thuộc bản quyền của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Mọi hành vi in ấn, sao chép, sửa đổi nội dung mà không được sự cho phép của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí đều được coi là sự vi phạm pháp luật.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Phòng Phân tích

E -mail: research@psi.vn

Tel: (84-4) 3934 3888



PSI

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ

Trụ sở chính:

18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội - ĐT: (84-4) 39343888; Fax: (84-4) 39343999

Chi nhánh TP.HCM:

Số 24 – 26 Hồ Tùng Mậu, Quận I, TP.Hồ Chí Minh - ĐT (84-8) 3914 6789; Fax(84-8) 3914 6969

Chi nhánh Vũng Tàu:

Tầng 5, tòa nhà Silver Sea, số 47 Ba Cu, phường 1, TP.Vũng Tàu– ĐT: (84-64) 62545 20 - 22 - 23 -24 - 26; Fax: (84-64) 6254521

Chi nhánh Đà Nẵng:

Tầng 3, tòa nhà số 53 Lê Hồng Phong, Quận Hải Châu, Tp. Đà Nẵng– ĐT: (84-0511)3899338; Fax: (84-0511) 3899339